

SƠ ĐỒ TIẾN TRÌNH GIẢI THOÁT

37 Phẩm Trợ Đạo = 4 Niệm xứ + 4 Chánh Căn + 4 Như Ý Túc + 5 Căn + 5 Lực + 7 Giác Chi + 8 Thánh Đạo

Thân Cận Bậc Chân Nhân

↓
Nghe Diệu Pháp

↓
Lòng tin → TUỆ CĂN
↓
TUỆ LỰC

↓
Như Lý Tác Ý

↓
Minh

↓
Thực Hành Pháp và Tùy Pháp

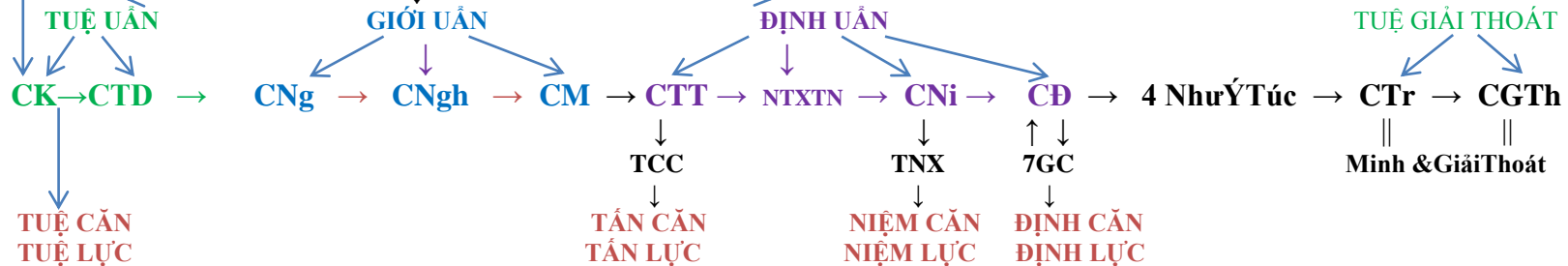
↓
Chánh Niệm Tỉnh Giác

↓
Tâm Quý

↓
Chế Ngự Các Căn

↓
3Thiện Hành

Thánh Đạo Tám Ngành



Những chữ viết tắt:

(TD8N) Thánh Đạo Tám Ngành

(CK) CHÁNH KIẾN

(CTD) CHÁNH TƯ DUY

(CNg) Chánh ngữ

(CNgh) Chánh nghiệp

(CM) CHÁNH MẠNG

(CTT) CHÁNH TINH TẤN

(CNi) CHÁNH NIỆM

(CD) Chánh Định

(CTr) Chánh Trí

(CGTh) Chánh Giải thoát

(TCC) Tứ Chánh Cần

(TNX) Tứ Niệm Xứ

(7GC) Thất Giác Chi

(NTXTN) Nhập Tức Xuất Tức Niệm

1/Kinh Tương Ưng 5, chương 11, Tương Dự Lưu , Vi. Phẩm Với Trí Tuệ thứ sáu, kinh Bốn Quả (1) (2) (3) (4)

55. V. Bốn Quả (1) (S.v,410)

Có bốn pháp, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn đưa đến chứng ngộ **quả Dự lưu**.

Thế nào là bốn?

.Thân cận với bậc Chân nhân,

.nghe diệu pháp,

.như lý tác ý,

.thực hiện pháp và tùy pháp.

Bốn pháp này, này các Tỷ-kheo, được tu tập, được làm cho sung mãn, đưa đến chứng ngộ quả Dự lưu.

Tương tự đối với

.quả Nhất Lai, (kinh **Bốn Quả** 2)

.quả Bất lai và (kinh **Bốn Quả** 3)

.quả Alahán (kinh **Bốn Quả** 4)

2/ Kinh Tăng Chi Bộ, 10 pháp VII. Phẩm Song Đôi, kinh Vô Minh (61) (nên đọc toàn bài kinh)

Và này các Tỷ-kheo,
Ta nói **minh giải thoát** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Và cái gì là thức ăn cho minh giải thoát?
Bảy giác chi, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **Bảy giác chi** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Và cái gì là thức ăn cho Bảy giác chi?
Bốn niệm xứ, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **Bốn niệm xứ** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho Bốn niệm xứ ?
Ba thiện hành, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **ba thiện hành** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho ba thiện hành?
Các căn được chế ngự, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **các căn được chế ngự** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho các căn được chế ngự?
Chánh niệm tỉnh giác, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **chánh niệm tỉnh giác** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho chánh niệm tỉnh giác?
Như lý tác ý, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng, **như lý tác ý** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho như ý tác ý?
Lòng tin, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói **lòng tin** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho lòng tin?
Nghe diệu pháp, cần phải trả lời như vậy.

Này các Tỷ-kheo,
Ta nói rằng **nghe diệu pháp** có thức ăn, không phải không có thức ăn.
Cái gì là thức ăn cho nghe diệu pháp?
Giao thiệp với bậc Chân nhân, cần phải trả lời như vậy.

Như vậy, này các Tỷ-kheo,
.**giao thiệp với bậc Chân nhân** được viên mãn, thời làm viên mãn nghe diệu pháp;
.**nghe diệu pháp** được viên mãn, thời làm viên mãn lòng tin;
.**lòng tin** được viên mãn, thời làm viên mãn như lý tác ý;
.**như lý tác ý** được viên mãn, thời làm viên mãn chánh niệm tỉnh giác;
.**chánh niệm tỉnh giác** được viên mãn, thời làm viên mãn các căn được chế ngự;
.**các căn được chế ngự** được viên mãn, thời làm viên mãn ba thiện hành;
.**ba thiện hành** được viên mãn, thời làm viên mãn Bốn niệm xứ;
.**Bốn niệm xứ** được viên mãn, thời làm viên mãn Bảy giác chi;
.**Bảy giác chi** được viên mãn, thời làm viên mãn minh giải thoát.
Như vậy, đây là thức ăn của **minh giải thoát**, và như vậy là **sự viên mãn**.

Ví như, này các Tỷ-kheo, trên một ngọn núi có mưa rơi nặng hạt, nước mưa chảy xuống theo sườn dốc, làm đầy các hang núi, các kẽ núi, các thung lũng; sau khi làm đầy các hang núi, các kẽ núi, các thung lũng, chúng làm đầy các hồ nhỏ. Sau khi làm đầy các hồ nhỏ, chúng làm đầy các hồ lớn. Sau khi làm đầy các hồ lớn, chúng làm đầy các sông nhỏ. Sau khi làm đầy các sông nhỏ, chúng làm đầy các sông lớn. Sau khi làm đầy các sông lớn, chúng làm đầy biển cả. Như vậy, là thức ăn của biển lớn, của đại dương, và như vậy là sự viên mãn.

3/ Kinh Trung Bộ, Kinh 117, Đại Kinh Bốn Mươi

(Đại pháp môn Bốn mươi)

Ở đây, này các Tỷ-kheo **chánh kiến đi hàng đầu**.

Và thế nào, này các Tỷ-kheo, là chánh kiến đi hàng đầu?

Chánh tư duy **do chánh kiến**, được khởi lên.

Chánh ngữ **do chánh tư duy** được khởi lên.

Chánh nghiệp **do chánh ngữ** được khởi lên.

Chánh mạng **do chánh nghiệp** được khởi lên.

Chánh tinh tấn **do chánh mạng** được khởi lên.

Chánh niệm **do chánh tinh tấn** được khởi lên.

Chánh định **do chánh niệm** được khởi lên.

Chánh trí **do chánh định** được khởi lên.

Chánh giải thoát **do chánh trí** được khởi lên.

Như vậy, này các Tỷ-kheo,

đạo lộ của *vị hữu học* gồm có **tám chi phần**, và

đạo lộ của *vị A-la-hán* gồm có **mười chi phần**.

Ở đây, này các Tỷ-kheo, chánh kiến đi hàng đầu. Và như thế nào, này các Tỷ-kheo, là chánh kiến đi hàng đầu?

Tà kiến, này các Tỷ-kheo, do *chánh kiến* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà kiến duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong vị có chánh kiến.

Và những thiện pháp được chánh kiến duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà tư duy, này các Tỷ-kheo, do *chánh tư duy* làm cho tiêu diệt

và những ác bất thiện pháp, được tà tư duy duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có chánh tư duy.

Và những thiện pháp được chánh tư duy duyên khởi, các pháp ấy được phát triển trở thành viên mãn.

Tà ngữ, này các Tỷ-kheo, do *chánh ngữ* làm cho tiêu diệt

và những ác bất thiện pháp được tà ngữ duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có chánh ngữ.

Và những thiện pháp được chánh ngữ duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà nghiệp, này các Tỷ-kheo, do *chánh nghiệp* làm cho tiêu diệt,

và những ác bất thiện pháp được tà nghiệp duyên khởi, các pháp ấy bị tiêu diệt trong người có chánh nghiệp.

Và những thiện pháp được chánh nghiệp duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà mạng, này các Tỷ-kheo, do *chánh mạng* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà mạng duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh mạng.

Và những thiện pháp được chánh mạng duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà tinh tấn, này các Tỷ-kheo, do *chánh tinh tấn* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà tinh tấn duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh tinh tấn.

Và những thiện pháp được khởi lên do duyên chánh tinh tấn, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà niệm, này các Tỷ-kheo, do *chánh niệm* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà niệm duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh niệm.

Và những thiện pháp được chánh niệm duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà định, này các Tỷ-kheo do *chánh định* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà định duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh định.

Và những thiện pháp được chánh định duyên khởi, các pháp ấy được tu tập và trở thành viên mãn.

Tà trí, này các Tỷ-kheo, do *chánh trí* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà trí duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh trí.

Và những thiện pháp được chánh trí duyên khởi, các pháp ấy được phát triển và trở thành viên mãn.

Tà giải thoát, này các Tỷ-kheo, do *chánh giải thoát* làm cho tiêu diệt.

Và những ác bất thiện pháp được tà giải thoát duyên khởi, các pháp ấy được tiêu diệt trong người có chánh giải thoát.

Và các thiện pháp được chánh giải thoát duyên khởi, các pháp ấy được phát triển và trở thành viên mãn.

Như vậy, này các Tỷ-kheo, có

.hai mươi thiện phần,

.hai mươi bất thiện phần.

Đại pháp môn Bốn mươi đã được chuyển vận

không bị chặn đứng lại bởi một Sa-môn, Bà-la-môn, Thiên, Ma, Phạm thiên hay một ai ở đời.

**

4/ Kinh Trung Bộ, kinh 53, Kinh Hữu học (Con đường tu học của người Cư Sĩ)

Như vậy tôi nghe.

Một thời Thế Tôn sống giữa các Sakya (Thích-ca), thành Kapilavatthu, tại tinh xá Nigrodha.

Lúc bấy giờ, một ngôi giảng đường mới được dựng lên không bao lâu cho các Sakya ở Kapilavatthu, và chưa được một Sa-môn, Bà-la-môn, hay một người nào đến ở. Rồi các Sakya ở Kapilavatthu đi đến chỗ Thế Tôn, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Các Sakya ở Kapilavatthu đang ngồi một bên, bạch Thế Tôn:

-- Ở đây, bạch Thế Tôn, có một ngôi giảng đường mới, được dựng lên không bao lâu cho các Sakya ở Kapilavatthu, và chưa được một Sa-môn, Bà-la-môn, hay một người nào đến ở. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy dùng nhà giảng đường ấy trước tiên, rồi các Sakya ở Kapilavatthu sẽ dùng sau, và như vậy các vị Sakya ở Kapilavatthu sẽ hưởng hạnh phúc, an lạc lâu dài.

Thế Tôn im lặng nhận lời. Các vị Sakya ở Kapilavatthu, sau khi được biết Thế Tôn đã nhận lời, từ chỗ ngồi đứng dậy, đánh lễ Thế Tôn, thân phía hữu hướng về Ngài, rồi đi đến ngôi giảng đường, sau khi đến, cho lấy nệm trải khắp giảng đường, sắp đặt chỗ ngồi, đặt ghè nước, treo đèn dầu, rồi đi đến chỗ Thế Tôn ở, sau khi đến, đánh lễ Thế Tôn rồi đứng một bên. Các Sakya ở Kapilavatthu đứng một bên, bạch Thế Tôn:

-- Bạch Thế Tôn, ngôi giảng đường đã được trải nệm tất cả, các chỗ ngồi đã được sắp đặt, ghè nước đã được đặt sẵn, đèn dầu đã được treo lên. Bạch Thế Tôn, Thế Tôn hãy làm những gì Thế Tôn nghĩ là hợp thời.

Rồi Thế Tôn đáp y, cầm y bát, cùng với chúng Tỷ-kheo Tăng đi đến giảng đường, sau khi đến, Ngài rửa chân, bước vào ngôi giảng đường và ngồi xuống, dựa vào cột ở giữa, mặt hướng phía Đông. Chúng Tỷ-kheo Tăng, sau khi rửa chân, bước vào giảng đường, ngồi dựa vào bức tường phía Tây, mặt hướng về phía Đông, với Thế Tôn ngồi trước họ. Các Sakya ở thành Kapilavatthu cũng rửa chân, bước vào ngôi giảng đường, rồi ngồi xuống dựa vào bức tường phía Đông, mặt hướng phía Tây, với Thế Tôn ngồi trước mặt. Rồi Thế Tôn cho đến quá nửa đêm, thuyết pháp, khai thị, khích lệ, làm cho phấn khởi, làm cho hoan hỷ các Sakya ở Kapilavatthu, rồi nói với Tôn giả Ananda:

- Nay Ananda, hãy giảng **hữu học đạo** cho các Sakya ở Kapilavatthu. Ta bị đau lưng. Ta sẽ nằm nghỉ.

-- Thưa vâng, bạch Thế Tôn.

Tôn giả Ananda vâng đáp Thế Tôn. Rồi Thế Tôn trải đại y gấp bốn lại, nằm xuống phía bên hông bên hữu như dáng nằm con sư tử, chân gác trên chân với nhau, chánh niệm tinh giác, hướng niệm đến lúc ngồi dậy lại.

Rồi Tôn giả Ananda nói với Sakya Mahanama:

-- Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử,

.thành tựu giới hạnh,

.hộ trì các căn, biết

.tiết độ trong ăn uống,

.chú tâm cảnh giác,

.thành tựu bảy diệu pháp,

.hiện tại lạc trú bốn Thiên,

thuộc tầng thượng tâm,

chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức.

***Và này Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử thành tựu giới hạnh?**

Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử có giới hạnh, sống chế ngự với sự chế ngự của giới bốn Patimokkha, đầy đủ oai nghi chánh hạnh, thấy nguy hiểm trong những lỗi nhỏ nhặt, thọ lãnh và tu học các học pháp. Này Mahanama, như vậy là vị Thánh đệ tử thành tựu giới hạnh.

***Và này Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử hộ trì các căn?**

Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử,

.khi mắt thấy sắc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì nhãn căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhãn căn, thực hành sự hộ trì nhãn căn.

.khi tai nghe tiếng, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì nhĩ căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì nhĩ căn, thực hành sự hộ trì nhĩ căn.

.khi mũi ngửi hương, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì tị căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì tị căn, thực hành sự hộ trì tị căn.

.khi lưỡi nếm vị, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì thiệt căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì thiệt căn, thực hành sự hộ trì thiệt căn.

.khi thân cảm xúc, không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì thân căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy tự chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì thân căn, thực hành sự hộ trì thân căn.

.ý nhận thức các pháp, vị ấy không nắm giữ tướng chung, không nắm giữ tướng riêng. Những nguyên nhân gì vì ý căn không được chế ngự, khiến tham ưu, các ác, bất thiện pháp khởi lên, vị ấy chế ngự nguyên nhân ấy, hộ trì ý căn, thực hành sự hộ trì ý căn.

Này Mahanama, như vậy là vị Thánh đệ tử hộ trì các căn.

***Và này Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử biết tiết độ trong ăn uống?** Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử chơn chánh giác sát, thọ dụng món ăn, không phải để vui đùa, không phải để đắm mê, không phải để trang sức, không phải để tự làm đẹp mình, chỉ để thân này được duy trì, được bảo dưỡng, khỏi bị gia hại, để chấp trì Phạm hạnh, nghĩ rằng: "Như vậy ta diệt trừ các cảm thọ cũ và không cho khởi lên các cảm thọ mới; và ta sẽ không phạm lỗi lầm, sống được an ổn". Này Mahanama, như vậy là vị Thánh đệ tử biết tiết độ trong sự ăn uống.

***Và này Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử chú tâm cảnh giác?** Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử

.ban ngày trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi, gột sạch tâm trí khỏi các chương ngại pháp,

.ban đêm trong canh một, trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi, gột sạch tâm trí khỏi các chương ngại pháp,

.ban đêm trong canh giữa, vị này nằm xuống phía hông bên phải, như dáng nằm con sư tử, chân gác trên chân với nhau, chánh niệm tỉnh giác, hướng niệm đến lúc ngồi dậy lại.

.Ban đêm trong canh cuối, khi đã thức dậy, trong khi đi kinh hành và trong khi đang ngồi, gột sạch tâm trí khỏi các chương ngại pháp.

Này Mahanama, như vậy là vị Thánh đệ tử chú tâm cảnh giác.

***Và này Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử thành tựu bảy diệu pháp?** Ở đây, này Mahanama, vị Thánh đệ tử có lòng tin, **.có lòng tin** ở sự giác ngộ của Như Lai: Ngài là Thế Tôn, bậc A-la-hán, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thế, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. Vị này **.có lòng tầm**, tự xấu hổ vì thân ác hạnh, khẩu ác hạnh, ý ác hạnh, tự xấu hổ vì thành tựu ác, bất thiện pháp. Vị này **.có lòng quý**, tự sợ hãi vì thân ác hạnh, khẩu ác hạnh, ý ác hạnh, tự sợ hãi vì thành tựu ác, bất thiện pháp. Vị này **.là vị đa văn**, nhớ nghĩ những điều đã nghe, tích tụ những điều đã nghe. Những pháp nào, sơ thiện, trung thiện, hậu thiện, có nghĩa, có văn, nói lên phạm hạnh hoàn toàn đầy đủ thanh tịnh, những pháp như vậy, vị ấy nghe nhiều, thọ trì, đọc tụng bằng lời, được ý suy tư, được chánh kiến thể nhập. Vị ấy **.sống tinh cần tinh tấn**, trừ bỏ các pháp bất thiện, thành tựu các thiện pháp, nỗ lực, kiên trì, không từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp. Vị ấy **.có niệm**, thành tựu niệm tuệ tối thắng, nhớ lại, nhớ lại nhiều lần những gì đã làm từ lâu, đã nói từ lâu. Vị ấy **.có trí tuệ**, thành tựu trí tuệ về sanh diệt, thành tựu Thánh thể nhập đưa đến chơn chánh đoạn tận khổ đau. Này Mahanama, như vậy vị Thánh đệ tử thành tựu bảy diệu pháp.

Và này, Mahanama, **thế nào là vị Thánh đệ tử hiện tại lạc trú bốn Thiên, thuộc tầng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức?** Ở đây, này Mahanama, (vị ấy) **.ly dục, ly bất thiện pháp, *chứng và trú Sơ thiên, một trạng thái hỷ lạc do ly dục sanh, có tầm, có tứ. **.Diệt tâm và tứ**, vị ấy ***chứng và trú Thiên thứ hai***, một trạng thái hỷ lạc do định sanh, không tâm không tứ, nội tĩnh nhất tâm. **.Ly hỷ trú xả, chánh niệm tỉnh giác, thân cảm sự lạc thọ mà các bậc Thánh gọi là xả niệm lạc trú**, vị ấy ***chứng và trú Thiên thứ ba***. **.Xả lạc, xả khổ**, diệt hỷ ưu đã cảm thọ trước, vị ấy ***chứng và trú Thiên thứ tư***, không khổ, không lạc, xả niệm thanh tịnh. Này Mahanama, như vậy là vị Thánh đệ tử hiện tại lạc trú bốn Thiên, thuộc tầng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức.

Này Mahanama, khi một vị Thánh đệ tử

- .thành tựu giới hạnh** như vậy,
- .hộ trì các căn** như vậy,
- .biết tiết độ trong ăn uống** như vậy,
- .chú tâm cảnh giác** như vậy,
- .đầy đủ bảy diệu pháp** như vậy,
- .hiện tại lạc trú bốn Thiên**, thuộc tầng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức như vậy,

này Mahanama, vị Thánh đệ tử ấy
được gọi là **đang đi trên con đường hữu học,**

- .có trứng không bị hư hoại,
- .có khả năng phá vỡ,
- .có khả năng giác ngộ,
- .có khả năng chứng đạt vô thượng an ổn khỏi các ách phược.

Này Mahanama, ví như có tám, có mười hay có mười hai trứng gà, được gà mái khéo ấp ngồi, khéo ấp nóng, khéo ấp dưỡng; dầu cho con gà mái ấy không khởi lên ý muốn: "Mong rằng, các con gà con của ta, sau khi phá vỡ vỏ trứng với móng chân, hay với mỏ của chúng, thoát ra ngoài một cách an toàn". Những con gà con ấy, sau khi phá vỡ vỏ trứng với móng chân hay mỏ của chúng, có thể thoát ra ngoài một cách an toàn.

Cũng vậy, này Mahanama, khi một vị Thánh đệ tử, thành tựu giới hạnh như vậy, hộ trì các căn như vậy, biết tiết độ trong ăn uống như vậy, chú tâm cảnh giác như vậy, đầy đủ bảy diệu pháp như vậy, hiện tại lạc trú bốn Thiên, thuộc tầng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức như vậy, này Mahanama, vị Thánh đệ tử ấy được gọi là đang đi trên con đường hữu học, có trứng không bị hư hoại, có khả năng phá vỡ, có khả năng giác ngộ, có khả năng chứng đạt vô thượng an ổn khỏi các ách phược.

Này Mahanama, vị Thánh đệ tử ấy, khi chúng được vô thượng xả niệm thanh tịnh này, nhớ đến các đời sống quá khứ sai biệt, như một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, hai mươi đời, bốn mươi đời, năm mươi đời, một trăm đời, một ngàn đời, một trăm ngàn đời, nhiều hoại kiếp, nhiều thành kiếp. Vị ấy nhớ rằng: "Tại chỗ kia, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi tại chỗ kia, ta được sanh ra tại chỗ nọ. Tại chỗ ấy, ta có tên như thế này, dòng họ như thế này, giai cấp như thế này, ăn uống như thế này, thọ khổ lạc như thế này, tuổi thọ đến mức như thế này. Sau khi chết tại chỗ nọ, ta được sanh ra ở đây". Như vậy, vị ấy nhớ đến những đời sống quá khứ, cũng với các nét đại cương và các chi tiết. Đây là sự phá vỡ thứ nhất của con gà con ra khỏi vỏ trứng.

Này Mahanama, vị Thánh đệ tử ấy, khi chúng được vô thượng xả niệm thanh tịnh này, với thiên nhãn thuần tịnh siêu nhân thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng, chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Vị ấy nghĩ rằng: "Thật sự những vị chúng sanh này thành tựu những ác hạnh về thân, thành tựu những ác hạnh về lời nói, thành tựu những ác hạnh về ý, phi báng các bậc Thánh, theo tà kiến, tạo các nghiệp theo tà kiến. Những người này, sau khi thân hoại mạng chung, phải sanh vào cõi dữ, ác thú, đọa xứ, địa ngục. Còn những vị chúng sanh này thành tựu những thiện hạnh về thân, thành tựu những thiện hạnh về lời nói, thành tựu những thiện hạnh về ý, không phi báng các bậc Thánh, theo chánh kiến, tạo các nghiệp theo chánh kiến, những người này, sau khi thân hoại mạng chung, được sanh lên các thiện thú, Thiên giới, trên đời này. Như vậy, vị ấy với thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy tuệ tri rõ ràng chúng

sanh, người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh đều do hạnh nghiệp của họ. Đây là sự phá vỡ thứ hai của con gà con ra khỏi vỏ trứng.

Này Mahanama, vị Thánh đệ tử ấy, khi chúng được vô thượng xả niệm thanh tịnh này, với sự đoạn tận các lậu hoặc, tự mình ngay trong hiện tại với thắng trí, chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại, vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát. Đây là sự phá vỡ thứ ba của con gà con ra khỏi vỏ trứng.

Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào thành tựu giới hạnh, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào hộ trì các căn, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào có tiết độ trong ăn uống, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào chú tâm cảnh giác, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào đầy đủ bảy diệu pháp, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào hiện tại lạc trú bốn Thiên, thuộc tầng thượng tâm, chứng đắc không khó khăn, chứng đắc không mệt nhọc, chứng đắc không phí sức, như vậy thuộc về hạnh đức của vị ấy.

Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào, nhớ đến các đời sống quá khứ sai biệt, như một đời, hai đời... (như trên)... cùng với các nét đại cương và các chi tiết, như vậy thuộc về trí đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào với thiên nhãn thuần tịnh, siêu nhân, thấy sự sống chết của chúng sanh. Vị ấy biết rõ rằng chúng sanh người hạ liệt kẻ cao sang, người đẹp đẽ kẻ thô xấu, người may mắn kẻ bất hạnh... (như trên)... đều do hạnh nghiệp của họ, như vậy thuộc về trí đức của vị ấy. Này Mahanama, vị Thánh đệ tử nào với sự đoạn tận các lậu hoặc, tự mình ngay trong hiện tại với thắng trí chứng ngộ, chứng đạt và an trú ngay trong hiện tại vô lậu tâm giải thoát, tuệ giải thoát, như vậy thuộc về trí đức của vị ấy.

Như vậy, này Mahanama, vị Thánh đệ tử được gọi là minh cụ túc, hạnh cụ túc, minh hạnh cụ túc. Này Mahanama, Phạm thiên Sanankumara (Thường Đồng Hình Phạm thiên) có nói bài kệ như sau:

*Chúng sanh tin giai cấp
Vương tộc là tối thượng.
Vị minh hạnh cụ túc,
Tối thắng ở Nhơn Thiên.*

Này Mahanama, bài kệ ấy được Phạm thiên Sanankumara khéo hát, không phải vụng hát, khéo nói, không phải vụng nói, có ý nghĩa, không phải vô nghĩa, và được Thế Tôn ấn khả.

Rồi Thế Tôn ngồi dậy, nói với Tôn giả Ananda:

-- Lành thay, lành thay, Ananda ! Thật lành thay, này Ananda, người đã giảng hữu học đạo cho các Sakya (Thích ca) ở Kapilavatthu (Ca-tỳ-la-vệ).

Tôn giả Ananda thuyết giảng như vậy, bậc Đạo Sư ẩn khả. Các vị Sakya ở Kapilavatthu hoan hỷ, tín thọ lời Tôn giả Ananda dạy.

Hòa thượng Thích Minh Châu dịch Việt